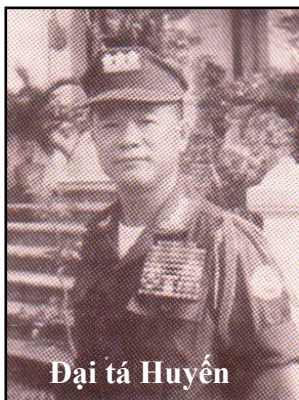


LONG AN THÁNG 4, 1975

** Quốc Thái Đình Hùng Cường **

Định mệnh nghiệt ngã đã làm Sài Gòn thất thủ vào ngày 30 tháng tư năm 1975. Nhưng nếu Đại tá Huyền, Ban tham mưu tỉnh tiểu khu Long An, cũng như tất cả quân dân bảy quận, không hạ quyết tâm thề chết giữ Long An, thì Sài Gòn đã mất trước ngày 30 tháng tư. Cộng quân mở mặt trận Long Khánh, nhưng tận lực bức tử Long An để chiếm Sài Gòn. Mất Long An, là mất con đường huyết mạch tiếp tế nhu yếu phẩm từ miền Tây ...



Đại tá Huyền

Những ngày cuối tháng ba, của năm 75. Cộng Sản mở chiến dịch tuyên truyền mạnh mẽ. Truyền đơn rải khắp quốc lộ số bốn, nói năng khoác lác, gây xao xuyến lòng dân. Tôi phải tổ chức hành quân càn quét, mở đường cho cán bộ thu hồi những tờ truyền đơn láo xược, thì được lệnh Đại tá Huyền gọi tôi ra quốc lộ. Từ hướng Sài Gòn xuống, Đại tá đã cho tài xế ngừng xe díp, nói cho tôi biết là ông mới họp xong với Tổng Thống. Ông dùng một câu tiếng Pháp để bày tỏ nỗi bất bình về đường lối cai trị tồi tệ của chính phủ, nhưng ông bảo tôi là sẽ đánh Việt Cộng cho đến cùng. Ông cũng chỉ thị cho tôi một số công

việc khẩn cấp cần thi hành, rồi vội vã lên xe về tỉnh. Nhìn chiếc xe díp của Đại tá phóng như bay trên đường lộ, làm tôi nhớ lại ngày ông mới về nhậm chức ... Một buổi họp bỏ túi đã được Đại tá triệu tập ngay sau buổi lễ bàn giao Tỉnh trưởng. Chúng tôi, bảy người Quận trưởng - Bình Phước (Trung tá Tứ), Cần Giuộc (Trung tá Quế), Cần Đước (Trung tá Bê), Rạch Kiến (Thiếu tá Bé), Tân Trụ (Thiếu tá Nhơn), Bến Lức (Thiếu tá Út), và Thủ Thừa là tôi (Thiếu tá Cường). Đại tá nói: " Trước khi đổi về đây, tôi là Tư lệnh phó sư đoàn 25 bộ binh, ngày thì lo đánh giặc, và lương thực để ăn là cơm gạo sây (loại cơm khô làm cho lính, chỉ đổ nước vô là ăn), đêm ngủ dưới hầm lạnh buốt, để tránh pháo kích của Cộng Sản. Nay về đây làm Tỉnh trưởng ở trong một cái dinh thật to, vừa nói ông vừa lấy tay chỉ cái dinh tinh đồ sộ uy nghi xây toàn bằng gạch, quyền uy, sung sướng nào hơn". Còn các anh, Đại tá nói tiếp: - Các anh, mỗi người cũng được ở trong một cái dinh, không phải dinh tỉnh, mà là dinh quận, nó không to lớn, nhưng cũng phòng ốc tiện nghi đầy đủ. Cá nhân chúng ta đã được thượng cấp lo cho đầy đủ, nếu chúng ta không tận tâm, tận lực làm việc thì chúng ta có đáng được hưởng những đặc ân kia không? Tôi muốn các anh cùng tôi hết lòng làm việc. Làm việc thực tế và cụ thể. Đời sống dân chúng phải được cải thiện, xã ấp mỗi ngày phải một an ninh hơn, hạ tầng cơ sở Cộng sản phải bị

tận diệt, triệt tiêu tham nhũng và hồi mại quyền thế. Tôi về đây làm việc, phục vụ đất nước, và tôi không đòi các anh đóng tiền, đóng hụi chết, thì không ai có thể ăn tiền. Chấm dứt nạn biệt phái, lính ma, lính kiếng. Các anh phải cùng tôi kiện toàn sức mạnh cho tỉnh Long An. Tôi yêu cầu các anh ở tại đây, trong chốc lát, chúng ta cùng gặp những vị dân cử, bên hành chánh, tạo thông cảm, và thống nhất công việc. Đại tá Huyền muốn chúng tôi đi sang đi sang phòng bên để gặp các vị chức sắc. Đại tá Huyền vui vẻ giới thiệu chúng tôi với các vị hành chánh, dân cử. Khi đi tới ông dân biểu Tiết, và là một vị dân biểu đối lập với chính quyền. Đại tá Huyền, dừng lại trước mặt ông, nửa đùa nửa thật, Đại tá nói: - Thưa ông dân biểu, tôi mang mấy ông Quận của tôi đến chào ông, ông là dân biểu được cô bác bầu lên để giúp dân, tôi được thượng cấp chỉ định về đây, cũng để lo cho dân. Chúng ta cùng làm việc cho dân, vậy thì từ nay, ông không còn là dân biểu đối lập chống tôi nữa, vì tôi với ông cùng làm một việc: Chúng ta là một! Một vị Tỉnh trưởng chịu chơi, thanh liêm, bộc trực. Không úp mở. Nói thẳng, và nói trước là làm việc với Đại tá Huyền là không có vấn đề tiền bạc lem nhem, không làm hết sức là bỏ mạng. Hơn nữa dù vô cùng bất bình với đường lối hiện thời của Tổng Thống Thiệu. Đại tá vẫn trung thành với Tổ Quốc là đánh Cộng Sản cho đến cùng. Cùng sau nữa là khi Dương Văn Minh ra lệnh đầu hàng, Đại tá Huyền không chịu buông súng.

Tôi, Quốc Thái Đình Hùng Cường, xin ghi lại đây **những giờ phút cuối cùng trong đời binh nghiệp của Đại Tá Trần Vĩnh Huyền:**

Sáng ngày 30 tháng 04, 1975. 08:00 giờ sáng. Tôi (Đại tá Huyền) đang ngồi trong Trung Tâm hành quân, theo dõi các hoạt động quân sự ngoài vòng đai an ninh của mình, thì Đại tá Dũng chỉ huy trưởng các lực lượng Hải Quân tăng phái bước vào cho biết, Phó Đề đốc tư lệnh chỉ thị cho toàn bộ Hải Quân nhổ neo lúc 09:00 giờ. Đại tá Dũng hỏi tôi có đi theo không? Nếu đi, thì hải quân có khả năng chuyên chở 200 người. Không suy nghĩ tôi đáp ngay: - Xin cảm ơn Đại tá, cứ cho nhổ neo đúng lệnh, và thời gian quy định. Phần tôi, trách nhiệm lãnh thổ quá nặng nề. Hơn nữa, tôi đã kêu gọi tất cả lực lượng dưới quyền phải quyết tâm chiến đấu. Các anh em chiến sĩ của tôi hiện vẫn anh dũng đương đầu với địch, dành đất giữ dân không để lọt vào tay Cộng Sản. Họ nhất định không rã ngũ và bỏ chạy. Tôi cũng hứa cương quyết không bỏ anh em, vừa ở lại để noi gương tốt, vừa để giữ vững tinh thần chiến đấu của quân dân trong tỉnh. Chúc Đại tá may mắn, và xin hẹn gặp lại một ngày không xa. Chúng tôi ôm nhau trong nghẹn ngào, và Đại tá Dũng bắt tay từ giã, ra đi về hướng sông Vàm Cỏ Tây. Nơi đoàn tàu của ông đang cập bến chờ nhổ neo.

10:00 giờ sáng 30 tháng Tư, một sĩ quan tay cầm "radio" bước vô, chào và nói với: - Trình Đại tá, đài phát thanh loan báo nhật lệnh của Tổng Thống

mới là Đại Tướng Dương Văn Minh ra lệnh cho toàn quân ngưng bắn, tuyên bố đầu hàng, ở tại chỗ, chờ các lực lượng địa phương Việt Cộng đến để bàn giao. Tin này làm tôi choáng người, đứng bật dậy trong khi nhiều sĩ quan khác, còn đang võ trang đầy người chạy vô Trung Tâm Hành Quân đứng bên tôi chờ lệnh. Thiếu tá Cháp, trưởng phòng ba, lên tiếng hỏi: - Trình Đại tá, tình hình này mình sẽ chuyển lệnh như thế nào cho các chi khu trưởng, tiểu đoàn trưởng, và các lực lượng trực thuộc? Không trả lời Cháp, tôi ngồi bất động, im lặng nghe tiếp bản nhật lệnh đầu hàng trong khi chúng tôi vẫn còn đang làm chủ tình hình. Toàn thân tôi mồ hôi vã ra như tắm, tôi tự nhủ phải thận trọng trong giờ phút nguy ngập này. Sau đó, tôi nhắc máy gọi Đại tá Hai, tỉnh trưởng Định Tường, là bạn thân từ thuở niên thiếu. Tôi nói ngay: - Tình hình bất ngờ quá, tôi bàn gấp với anh thế này. Tôi sẽ tập trung lực lượng, được bao nhiêu, hay bấy nhiêu, kéo xuống gặp anh, nhập vô quân số của anh, rồi cùng qua căn cứ Đồng Tâm, trình diện Tư lệnh sư đoàn 7 BB. Xong tiếp tục chiến đấu. Đại tá Hai đồng ý ngay, và dặn tôi duy trì liên lạc vô tuyến. Lúc này tôi mới quay sang Thiếu tá Cháp, Trung tá Nguyệt tham mưu trưởng, yêu cầu hai ông triệu tập khẩn một phiên họp gồm Ban tham mưu, các đơn vị trưởng tại văn phòng tôi để nhận lệnh.

10:30 sáng, tôi bước vô phòng họp, các sĩ quan đón tôi theo quân cách. Mời mọi người an tọa, tôi nói ngay: - Thưa các anh, chắc các anh đã nghe lệnh

của Tướng Dương Văn Minh trên đài? Mọi người đồng loạt trả lời: "Dạ có". Tôi tiếp tục: - Trước giờ phút nghiêm trọng này của đất nước, tôi cần nói với các anh quyết định của cá nhân tôi, chứ tôi không ra lệnh cho các anh như trước đây. Thứ nhất, đối với các chi khu, các đơn vị địa phương, chúng ta giữ im lặng, không ban lệnh dứt khoát, tùy theo hoàn cảnh tại chỗ, để anh em quyết định. Thứ hai, đối chính bản thân các anh, sau khi nghe xong quyết định của tôi, các anh cũng tự ý hành động, hoặc theo tôi, hoặc theo chính mình. Tôi không bắt buộc bất kỳ ai. Thứ ba, tôi thông báo ý định của tôi là sẽ cùng một số anh em xuống Định Tường, kết hợp với Đại tá Hai, cùng vô Căn Cứ Đồng Tâm xin nhập vô lực lượng của Sư đoàn 7, để tiếp tục chiến đấu. Tôi quyết tâm không bàn giao gì cả.

Vì như các anh biết, chúng ta đang thắng, chúng ta có thua đâu mà phải bàn giao hay đầu hàng? Các anh có thể cho tôi ý kiến được không? Tôi vừa dứt lời thì Trung Tá Cháp, phụ tá của tôi lên tiếng: - Trong thời gian qua, tuy không dài, được phục vụ dưới quyền của Đại tá, anh em chúng tôi đều thấy rõ Đại tá là một cấp chỉ huy tài đức vẹn toàn. Đặc biệt trong giờ phút nguy hiểm này, tôi xin đại diện toàn thể anh em có mặt trong phòng họp này để nói rằng: Chúng tôi cùng một lòng với Đại tá. Đại tá đi đâu, chúng tôi theo đó. Tôi tiếp: "- Như vậy thì tốt lắm. Cám ơn các anh đã có cùng tâm huyết với tôi. Bây giờ các anh có thể về thu xếp việc nhà, trong 30 phút nữa, chúng ta sẽ gặp lại nhau trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

11:30 sáng 30 tháng Tư, chúng tôi bắt đầu rút quân với Bộ chỉ huy nhẹ, hai tiểu đoàn Địa Phương Quân, một chi đội thiết giáp V 100, hai trung đội pháo binh hỗn hợp. Đoàn quân nhanh chóng vượt qua cơn mưa pháo của Việt Cộng đang bắn vô tình ly, tiến trên quốc lộ trong tinh thần kỷ luật cao nhất trước những cơn mưa bom, đạn, nửa ngạc nhiên, nửa tò mò của những người dân thị trấn. Xa xa tiếng súng vẫn nổ giòn giữa ta và địch nơi xã Long Đức. Hướng tinh ly, có những cụm khói bốc cao. Từng loạt hỏa tiễn 107, 122 của những người đi "giải phóng" đang giết hại dân lành vô tội. Tiến tới ngã ba Khánh Hậu, chúng tôi tiếp nhận thêm một tiểu đoàn Biệt Động Quân trước đây thuộc Liên Đoàn 6 tăng cường. Đơn vị mũ nâu này cũng vì cái lệnh đầu hàng quái gở mà dời phòng tuyến. Chính tiểu đoàn đã xin lệnh của tôi bắt bỏ bất kỳ tên Việt Cộng nào bò qua Cầu Kinh.

Từ 15:00 giờ (3 giờ chiều) trở đi chúng tôi chạm súng lẻ tẻ, nhưng mục tiêu chính vẫn là mở đường, và chúng tôi chỉ đuổi dạt quân Cộng Sản để lấy đường tiến quân. Qua ranh quận Bến Tranh, chúng tôi chạm mạnh với một lực lượng Cộng Sản đóng chốt tại đây. Hai cây súng lớn được hạ còng, bắn tan chốt địch, Cộng Quân bỏ chạy tứ tán. Và mãi đến 20:00 (8 giờ tối), đoàn quân mới tới được Ngã Ba Trung Lương ngõ vô Định Tường, định rẽ trái dự trù vượt cầu đúc, thì toán tiền sát báo bị nghẽn, Việt Cộng đã chiếm cầu, ngăn chặn và kiểm soát. Tôi thực sự phân vân, với lực lượng cơ hữu, tôi có

thể chiếm ưu thế, đánh quân Cộng Sản, nhưng tránh sao khỏi hao tổn sinh mạng, xương máu binh lính, trong khi cuộc chiến đã sắp tàn. Trong tay không còn phương tiện yểm trợ, tàn thương. Phía trước địch chặn đứng, phía sau không có đường rút. Long An đã bị tràn ngập, liên lạc vô tuyến, ngoài hệ thống nội bộ, không liên lạc được với Định Tường, và Sư Đoàn 7 Bộ Binh. Trước tình hình bất khả kháng, hoàn toàn bất lợi cho ta. Tôi đành bó tay, không thực hiện được ý định mong ước là tiếp tục chiến đấu, mà phải chờ đợi ban lệnh rõ quân để tiết kiệm xương máu thuộc cấp. Đây là một mệnh lệnh mà trong suốt đời binh nghiệp tôi chưa hề bao giờ ban ra. Tôi vừa ứa nước mắt, vừa vẫn phải giữ giọng nói bình tĩnh trên ống liên hợp để chuyển lệnh. Trong đêm tối, chúng tôi lặng lẽ nhìn nhau không nói, cởi bỏ quân phục, hủy diệt chiến cụ bằng cách đổ cát vô bình sáng các xe quân xa, tháo vứt cơ bả súng lớn, phá hủy bộ máy cò của những súng nhỏ. Đây là những bảo vật đã theo chúng tôi suốt đoạn đường chinh chiến, gần gũi hơn cả vợ con, cha mẹ, để cùng sống, cùng chết, nên khi phải xa rời, ai nấy đều buồn ngủ vì vận nước đến thời suy vong. Giây phút linh thiêng mà tôi nhận được một cách sâu sắc nhất về giá trị của bốn chữ Huỳnh Đệ Chi Bình là: Từ nay, mỗi người một nẻo xuôi ngược, biết bao giờ được gặp để cùng nhau ôn lại những ngày đồng cam cộng khổ, vui buồn sống chết bên nhau sau khi giã từ vũ khí?

Viết những giòng này, tôi chỉ muốn cho mọi người, nhất là giới trẻ của thế hệ

đàn em biết được rằng: Trong những giờ phút cuối cùng của cuộc chiến tại Việt Nam, nơi quê hương yêu quý của chúng ta, khi phải chống lại quân Cộng Sản áp đặt sự thống trị vào miền Nam tự do. Quân lực Việt Nam Cộng Hòa đã chiến đấu vô cùng uy dũng. Đó là một đội quân có tinh thần chiến đấu kiên cường, không thua sút bất cứ đội quân nào trên thế giới. Những chiến thắng không bao giờ phai lạt trong lòng dân tộc như: An Lộc, Quảng Trị, Ba Lòng, Bàu Bàng, Tết Mậu Thân. Kể cả Long Khánh, Long An, Cần Thơ trong những ngày lịch sử. Quân Lực ta đã ôm hận vì bị bó tay, chiến đấu đơn phương không được yểm trợ. Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa thất trận vì sự lãnh đạo của những kẻ tài hèn đức mỏng, tham quyền cố vị, lũng đoạn chính trị, thua trên bàn hội nghị quốc tế, và thua trong cả lòng người. Thay tàu đổi ngựa vừa xong là đầu hàng? Lúc nào tôi cũng xót thương trong dạ, những anh em chiến sĩ, từ người nhân dân tự vệ, cán bộ, cảnh sát, nghĩa quân, Địa Phương Quân trong tỉnh Long An đã cùng một lòng một dạ với tôi, tận lực tận sức chiến đấu để cứu nguy đất nước. Chúng ta đã làm tròn bổn phận của một người dân, người lính trong giờ phút lâm nguy của tổ quốc. Sau nhiều năm tù đầy, tôi đã may mắn được đi đến xứ tự do, trong khi các anh em còn sót lại vẫn còn sống trong nghèo đói, nhục nhằn, và ngậm ngùi vì nước mất nhà tan. Không biết còn bao nhiêu những chiến hữu đang bị kẹt trong cái chế độ được tuyên truyền là "ưu việt" đầy đọa khổ đau. Tôi ghi lại những dòng này cũng là để

nhớ tới các anh, vẫn luôn phải sống trong âm thầm, nghèo đói, và tối tăm dưới ách thống trị của bọn người độc tài, vô nhân đạo, nhưng luôn luôn mượn danh nghĩa "Giải Phóng". Thưa Đại tá, tôi đã ghi lại những dòng nhật ký chân tình, tâm thành và hào hùng bất khuất của Đại tá, một cấp chỉ huy xứng đáng của tôi. Trong dịp này tôi cũng có hai chuyện để thưa cùng Đại tá. Việc thứ nhất là với bao nhiêu công việc bừa bộn, Đại tá đã không bỏ tôi lúc thương tích tại chiến trường. Cho trực thăng nhiều lần vào vùng lửa đạn cứu tôi đem về nhà thương Cộng Hòa. Từ đó, tôi đã cùng gia đình may mắn thoát thân, để lại sau lưng những người bạn, đồng đội của tôi, và cả Đại tá chỉ huy trường của tôi, phải chiến đấu cam go, sau đây sa cơ hoặc là mất mạng, hoặc tù đầy cay đắng suốt bao năm. Xin cảm ơn Đại tá cho sự hy sinh cao quý đó. Việc thứ hai là tôi đã làm lẩn, để chút xíu nữa là mất quận Thủ Thừa ngay từ phút đầu, nếu không nhờ những may mắn của những vị linh thiêng của đất nhà phò trợ. Trong một cuộc họp khẩn cấp tại tỉnh. Với đầy đủ tin tình báo là Cộng Sản sẽ chiếm quận Thủ Thừa, cắt quốc lộ số 4, tạo rối loạn Sài Gòn. Đại tá đã đặc biệt tăng cường cho tôi 2 tiểu đoàn Địa Phương Quân, giữ Thủ Thừa. Vì tự tin, vì chủ quan, tôi đã đứng lên phân tích là Cộng Sản ngại tạo tin tức, chúng sẽ lấy Bến Lức, một quận kế Thủ Thừa, sát Bình Chánh Sài Gòn, vì Cầu Bến Lức là cây cầu chiến lược. Chiếm Bến Lức là Sài Gòn sẽ đói, hỗn loạn và thất thủ. Hơn nữa quận Thủ Thừa cách Quốc lộ đến 5 cây số, khó lòng cắt Quốc lộ khi chiếm

được quận. Đại tá đã nghe tôi và cho quận Út của Bến Lức một tiểu đoàn, tiểu đoàn còn lại Đại tá đã cho quân khu ba, để tăng cường lực lượng, chiếm lại quận Tánh Linh. Và tôi đã sai bét, đúng như tin tình báo, đại quân Cộng Sản cấp công trường (sư đoàn) đã khai pháo đánh Thủ Thừa. Và cũng xin cảm ơn Đại tá lần nữa, nhờ hai tiểu đoàn trừ bị của Đại tá, mà tôi đã tạo được chiến thắng lẫy lừng ở Thủ Thừa, cho đến khi tôi bị thương nằm xuống.

Mặt trận Thủ Thừa ngày 08 Tháng 04. (Trích trong "Tôi Là Lính" của Đinh Hùng Cường)

Vừa chiến thắng trận đầu lại bảo toàn được chủ lực, lòng tôi phấn khởi vô cùng. Tin tức bay nhanh không tả. Phóng viên ký giả từ Sài Gòn đổ xuống nườm nượp. Đại tá Phạm Văn, Cục phó Cục Quân Y, cũng xuống ủy lạo thương binh. Quân dân quận nhà chộn rộn hẳn lên trong không khí chiến tranh. Hai tiểu đoàn ĐPQ đổ xuống ngập chợ. Cái quận lỵ nhỏ bé chứa toàn lính là lính. Lấy văn phòng quận làm tâm điểm, một tiểu đoàn cánh trái, một tiểu đoàn cánh phải, lần lượt qua sông dàn quân xuất phát. Từ trên một cái nóc của công sự phòng thủ, tôi đã liên lạc với cả hai cánh quân, trên sáu trăm người lính dàn hàng ngang đã tạo một chiều dài cả cây số. Chưa có lệnh xuất phát, vì khi xã Lợi Bình Nhơn thất thủ, chỉ khu đã ra lệnh cho Đại úy Hải đại đội biệt lập vượt sông Vàm Cỏ về làm tuyến án ngữ phía cầu Long An để chặn đặc công VC có thể xâm nhập vùng đó phá cầu, đồng thời cũng để dò

xét dọc sông Vàm Cỏ xem VC có ém quân tại đó hay không. Hải chạm súng rất lẻ tẻ chúng tỏ chỉ có du kích quân quấy rối quân ta ở vùng sông Vàm Cỏ mà thôi. Cánh trái của phía cầu Long An đã có quân bạn, hai tiểu đoàn bắt đầu xuất quân. Trời tháng tư, chưa vào mùa cày cấy, đất khô và nứt nẻ, những thửa ruộng bỏ trống đã làm cho quân ta có một xạ trường quan sát rất là xa. Hai cánh quân liên lạc hàng ngang tiến song song. Từ trên lô cốt, tôi theo dõi bằng mắt và giữ liên lạc máy với hai tiểu đoàn trưởng. Quân đi khoảng ba trăm thước thì bắt đầu chạm địch. Điều khủng khiếp nhất là chạm súng trên một tuyến dài cả cây số, hỏa lực của địch đàn áp trận địa, súng nổ rền trời, đạn bay vun vút, xé gió như mưa bão nhắm vào quân bạn. Đạn cày dưới chân tôi như đàn đế rúc. Dù loại súng mạnh, cối 61, 82 và 131 ly choảng liên hồi về phía bạn. Quân ta chỉ chống trả bằng những vũ khí cá nhân, vì là khu dân chúng nên không thể dùng hỏa lực pháo binh. Trời ạ! Không thể ngờ được! Sau những đợt hỏa lực dững mẫn, cộng quân bắt đầu xung phong và tràn ngập. Chúng ùa lên đen cả cánh đồng trước mặt, nhưng cuộc cận chiến đã không xảy ra, vì trước thế tấn công biển người tàn bạo, hai tiểu đoàn ĐQP đã tháo lui. Chỉ chớp nhoáng là sáu trăm người lính hoảng hồn đâm đầu xuống nước. Hai tiểu đoàn tinh nhuệ đã bị địch áp đảo đến nỗi không còn sức phản công. Điểm may mắn cuối cùng là có con sông thiên nhiên chắn lối, nếu không, sự tháo lui của hai tiểu đoàn đã lôi theo cả sáu chục ngàn dân trong quận,

và Thủ Thừa sẽ thả thủ vào tay cộng quân một cách không ngờ. Tôi đứng như chết sững giữa muôn ngàn lần đạn của quân thù. Sự lâm nguy của hai tiểu đoàn làm tôi quên cả cái chết, nếu không phản ứng kịp thì chỉ trong năm mười phút nữa, cộng quân sẽ tràn đến, chúng sẽ tha hồ xả súng tiêu diệt quân ta đang lo ngại lóp ngóp như những đàn vịt dưới sông. Nhưng niềm may cuối cùng đã đến, cũng là do lòng trời còn thương đến cái mạng quèn của tôi và đám quân dân, thảo hoặc, sự linh thiêng của Đức Tiên Quân Nguyễn Huỳnh Đức đã xui khiến ra không chừng. Số là cái rạch Thủ Thừa ăn thông với sông Vàm Cỏ. Tại đây nó bị ảnh hưởng của nước thủy triều, khi lên khi xuống, và nếu gặp nước ròng thì tàu bè xuống thấp, có khi mũi tàu chưa lên cao bằng bờ đất nên vũ khí trên tàu hoàn toàn bất khả dụng khi có nước ròng (thủy triều xuống). Trong lúc này vào đầu tháng âm lịch, thì đặc biệt nước không lên mà cũng không xuống. Nó luôn luôn đầy bờ và giữ nguyên mực nước. Nhờ vậy khi đoàn tàu được che giấu từ cái lạch con ra xung trận. Đại đội trưởng tuần giang nhận lệnh rất rõ ràng, chiếc tàu nào trúng hỏa tiễn bị chìm là bỏ, không tàu nào được dừng lại tiếp cứu tàu nào, phải tiếp tục xạ kích cho đến khi đẩy lui được địch. Mỗi tàu có 6 đại liên, một bên thành tàu là có 3 đại liên, 6 chiếc tàu của tuần giang có 36 khẩu, nhưng chỉ bắn được 18 khẩu đại liên cho một phía, mỗi khẩu súng này có thể bắn 350 phát đạn trong một phút. Đạn được thì ê hề ở trên tàu. Sáu cái tàu há mồm với 18 khẩu đại liên một bên, mỗi phút

có thể nhả gần sáu ngàn viên đạn về phía địch quân, đã di chuyển hàng dọc trên sông và tác xạ rất nhịp nhàng. Đại quân của địch đang hăng tiết xung phong đến điểm chiến thắng, bất ngờ bị hỏa lực quá mạnh của đoàn tuần giang làm chúng gục xuống như sung rụng. Bọn cộng cũng phản ứng rất nhanh, chúng phản công bằng B-40, B-41 và các loại súng cối thi nhau nổ trên sông. B-40, B-41, đại pháo đã rơi và nổ trên sông như mưa bão. May mắn đoàn tàu ở thế di chuyển, nên chưa chiếc nào trúng đạn, nhờ vậy mà hàng rào hỏa lực đã chặn đứng được cuộc xung phong khổng lồ này. Đoàn tàu đã tạo một lưới lửa trên sông, những lần đạn mãnh liệt đã hạ hết cây cối, chướng ngại vật trước mặt, làm cho xạ trường thêm quang đãng. Tình thế đã đổi ngược không ngờ, quân ta đã chuyển bại thành thắng trong chớp nhoáng. Tôi đã quá, cứ đứng ý trên lô cốt quên cả ẩn nấp để tránh cái chết, bốn thầy trò cứ tiếp tục đứng thẳng quan sát, liên lạc và nhìn những tên VC tháo chạy liên tiếp gục ngã bởi những lần đạn bắn đuổi của đoàn tàu. Gần một tiếng đồng hồ sau, hai tiểu đoàn ĐPQ mới ngại được lên mặt đất, tái bố trí và bắt đầu tiến lên để tiếp tục giao tranh với bọn VC. Hai tiếng đồng hồ sau đó, địch bị đẩy lui hoàn toàn. Cảm ơn tất cả những đáng thiêng liêng đã cho bọn CS chọn cuộc tấn công lúc nước thủy triều không xuống thấp, đã cho đoàn tàu không bị sứt mẻ. Sáu cái còn nguyên vẹn, để tạo một chiến thắng lấy lừng, cứu được quận, cứu được sáu trăm mạng lính. Địch chẳng còn bao nhiêu đã rút thật xa, không lấy

được xác, chúng chết nằm ngổn ngang đầy cả một cánh đồng. Trận sống mái đã nghiêng phần thắng về quân ta. Quân lính và dân chúng nức lòng lên tinh thần, các nghĩa quân từ các đồn bót bắt đầu làm chỉ điểm cho hai con gà cồ 155 ly pháo kích vào những nơi địch lẩn trốn. Một quả đạn 155 ly nặng 45 ký lô, sức nổ tàn phá và sát hại khoảng 50 thước vuông. Với sự chỉ điểm của các đồn bót, buổi chiều hôm đó ta đã tác xạ trên trăm quả, sự thương vong của địch lên cao đến độ không thể phối kiểm được. Ngày một đã qua đi nhanh chóng, nhờ hồn thiêng sông núi, quận nhà vẫn đứng hiên ngang. Chiến thắng Thủ Thừa đã vang dội cả miền Nam và thế giới (ngưng trích).

Tôi xin ghi lại những sự việc này 40 năm qua, để biết ơn Đại Tá Trần Vĩnh Huyền, cấp chỉ huy anh hùng, không hàng giặc, và cũng để biết ơn tất cả quân, cán chính, và đồng bào Long An đã đồng tâm hiệp lực chống lại quân Cộng Sản, không đầu hàng. Sau cùng xin tưởng niệm những chiến sĩ anh hùng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà đã hy sinh mạng sống cho lý tưởng tự do. Cũng ngày này 40 năm trước April 13, 1975, là ngày tôi bị Cộng Sản bắn bể đầu, tàn thương vô Tổng Y Viện Cộng Hoà.

April 13, 2015

Quốc Thái Đinh Hùng Cường



Đinh Hùng Cường & George J. Veith

George J. Veith trong cuốn "Black April" trang 403, 404 & 534 đã viết:

Trích và dịch: ...Sau trận đánh, Tỉnh trưởng Long An đã tăng cường hai tiểu đoàn ĐPQ. Ngày hôm sau, Quận trưởng ra lệnh đoàn tàu nấp sau con lạch nhỏ, trong khi ông dùng ĐPQ truy lùng VC. Khi ĐPQ băng qua cánh đồng khô, bắt thân đặng độ hỏa lực khủng khiếp từ Công Trường 5 Cộng Sản. Lực lượng ĐPQ đã phải tháo lui lại bờ kinh Thủ Thừa, nhưng không còn chỗ để lui và có thể bị tiêu diệt. Quận trưởng đã nhanh chóng phản công bằng đoàn tàu tuần giang ẩn nấp phía sau... Cuộc tấn công đã làm cho Cộng Sản trả giá đắt. Cơ quan DAO của Hoa Kỳ báo cáo VC bị giết 122 tên.

- Trang 534, 3 giờ cuối: 25. Dinh Hung Cuong, "The Last Battle, [Tran Danh Cuoi Cung]", KBC #25 (1998), 36. Major Cuong was the Thu Thua district chief until he was wounded in action on 13 April, 1975.

Nguyễn Đức Phương trong cuốn "Chiến Tranh Việt Nam Toàn Tập", trang 790,791,792, đã viết: *Thượng tuần tháng 4-1975, Đài phát thanh và truyền hình tại Sài Gòn ca ngợi chiến thắng Long An (Thủ Thừa) "Chiến thắng Long An và Long Khánh là những nhát búa đập lên đầu bọn chủ bại", mục đích nâng cao tinh thần quân dân. Lê Đức Thọ cũng phải công nhận thất bại tại trận Thủ Thừa, Long An và Xuân Lộc, Long Khánh: "Sau hai lần B2 xin quân thì tôi vào chiến trường gặp lúc hội nghị miền vừa kết thúc. Tôi được nghe anh em báo cáo lại là đã bàn về việc đánh Xuân Lộc. Lúc ấy tôi cũng được biết trước đó, theo chủ trương của Miền, anh em đã đánh Thủ Thừa, đường số 4, nhưng bị thiệt hại nặng nề, không giải quyết được chiến trường? Ngoài ra, còn có bọn địch ngoan cố chống cự như trận đánh vào Đồng Dù (Củ Chi), Nước Trong (Trường Thủ Đức, Trường Thiết Giáp) là các trận đánh ác liệt tại miền Đông, thương vong của ta không phải ít. Do đó tôi mới có ý toan bàn với các đồng chí ngưng đánh Xuân Lộc lại. Nhưng nghe anh (Văn Tiến) Dũng nói, tôi cũng nghĩ có thể mình mới vào chưa rõ hết tình hình; cứ để các đồng chí đánh vậy. Kết cục là anh em ta không đánh được Xuân Lộc, bị thương vong nặng phải rút ra".*